

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HSST
Ngày 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Giáp Văn Cương

Bà Phan Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thúy Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2021/HSST ngày 30/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 10/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh ngày: 27 tháng 7 năm 1987 tại Q, Q, Cao Bằng.

Nơi cư trú: Xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Đặng Thị T, sinh năm 1969; có vợ: Lương Thị T, sinh năm: 1987 và 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Không có; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản ngày 30/6/2021; bị bắt tạm giam từ ngày 28/10/2021, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Bị hại:

1. Lục Văn Đ; sinh năm 1977
2. Lương Văn V; sinh năm 1981
3. Lương Văn H1; sinh năm 1965
4. Nguyễn Thị Q; sinh năm 1986

Cùng trú tại: Xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; đều vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Lương Thị T; sinh năm 1987; trú tại: Xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Đỗ Hữu D; sinh năm 1978; trú tại: Xóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Lục Thị S; sinh năm 1985; trú tại: Xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ ngày 28/8/2021 Công an xã Quốc Toàn, huyện Quảng Hòa nhận được trình báo của anh Lục Văn Đ, sinh năm 1977, trú tại: Xóm B, xã Q, huyện Q về việc gia đình anh bị mất trộm một số tài sản. Qua xác minh ban đầu cho thấy: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/8/2021 Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, trú tại Xóm B, xã Q, huyện Q khi đi qua nhà anh Lục Văn Đ (là người cùng xóm) thấy 01 (một) cày sắt hình chữ T; 01 (một) xà beng bằng sắt và 01 (một) thanh sắt hình trụ để ở dưới sàn nhà. H đã trộm cắp số tài sản trên đem đi bán tại thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Trước đó, ngày 15/7/2021 Nguyễn Văn H bị Công an xã Quốc Toàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Do đó ngày 30/8/2021 Công an xã Quốc Toàn đã chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa điều tra và giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 41/KL-ĐG ngày 08/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Quảng Hòa kết luận tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H trộm cắp là 117.200đ (*một trăm mười bảy nghìn hai trăm đồng*).

Ngày 21/9/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn H tiếp tục thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” vào các ngày 19/10/2021 và 28/10/2021. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-ĐG và số 45/KL-ĐG ngày 09/11/2021 giá trị tài sản Nguyễn Văn H trộm cắp được vào ngày 19/10/2021 và ngày 28/10/2021 lần lượt là 245.000đ (*hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) và 259.000đ (*hai trăm năm mươi chín nghìn đồng*). Ngày 11/11/2021 Nguyễn Văn H tiếp tục bị khởi tố đối với 02 hành vi trộm cắp tài

sản, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định nhập vụ án hình sự đối với các vụ án nói trên.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 28/8/2021, trên đường đi lấy cỏ trâu về qua trước cửa nhà anh Lục Văn Đ nhìn thấy 01 (một) cây sắt hình chữ T; 01 (một) xà beng bằng sắt và 01 (một) thanh sắt hình trụ để ở dưới sàn nhà nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, H quay lại nhà anh Đ lấy trộm số tài sản trên và đem về cất giấu ở cạnh vườn gần nhà rồi lên nhà lấy xe mô tô biển kiểm soát 11X1-1529 chở đến thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Đỗ Hữu D, sinh năm 1978, trú tại xóm T, thị trấn T, huyện T được 90.000đ (*chín mươi nghìn đồng*). H đã dùng toàn bộ số tiền trên để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Sau khi bị khởi tố, Nguyễn Văn H tiếp tục thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản nữa, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/10/2021 H nghĩ vợ mình là Lương Thị T mang thóc của nhà sang gửi nhờ nhà anh Lương Văn V, sinh năm 1981 ở cùng xóm, nên H đi bộ sang nhà anh V lấy thóc đem bán. Khi sang đến nhà anh V không thấy ai ở nhà, H đi vào cửa sau đẩy cửa thì thấy cửa không khóa, H bước vào trong nhà thấy có mấy bao thóc để ở gần thùng thóc, H bước lại gần lấy 01 (một) bao thóc tẻ màu trắng nặng 35kg (*ba mươi lăm kilogam*) rồi vác quay ra đường cửa sau về nhà. Sau đó, H lấy xe mô tô chở bao thóc đến thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh để xát được 19,5kg (*mười chín phẩy năm kilogam*) gạo rồi đem bán cho một người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ đang thu mua gạo ở chợ Trà Lĩnh được 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/10/2021, Nguyễn Văn H cũng nghĩ vợ đem thóc sang nhà bố vợ là ông Lương Văn H1, sinh năm 1965 ở cùng xóm nên H một mình bước bộ từ nhà sang nhà ông H1 để lấy thóc. Khi đến không thấy ai ở nhà, H trèo cột sàn trước cửa nhà lên trên sàn rồi đẩy cửa trước, thấy cửa chốt trong, H dùng ngón tay thò vào đẩy chốt ngang cửa ra. H mở cửa đi vào trong nhà lấy 01 (một) cái thúng trên giá để đồ ở gần bếp và lấy bao tải màu vàng ở trên gác xép, đến chỗ thùng thóc dùng thúng xúc thóc cho vào bao tải được gần đầy thì buộc lại rồi vác bao thóc ra sàn để. Sau đó H quay lại chốt cửa như cũ rồi vác bao thóc ném xuống sàn và trèo cột xuống vác bao thóc đi về. Về đến nhà, H lấy xe mô tô chở bao thóc đi cách nhà một đoạn thì bị ông H1 và anh V phát hiện giữ lại và báo cho Công an xã Quốc Toàn xử lý.

Người làm chứng Lục Thị S khai nhận được nhìn thấy Nguyễn Văn H ném bao thóc xuống sàn rồi vác đi ra khỏi nhà ông Lương Văn H.

Bị hại Nguyễn Thị Q khai được nhìn thấy Nguyễn Văn H chở bao thóc giống bao thóc của nhà mình đi, chị và chồng là anh Lương Văn V không có yêu

cầu bồi thường thiệt hại, đề nghị cơ quan chức năng xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại Lục Văn Đ, Lương Văn H1 đều đã nhận được tài sản bị trộm cắp, do đó không yêu cầu bồi thường thiệt hại và đề nghị cơ quan chức năng xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lương Thị T khai: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Văn H. Chiếc xe máy biển kiểm soát 11X-XXXX chị mua tại hiệu cầm đồ ở thành phố Cao Bằng từ năm 2014, khi mua xe có làm giấy tờ mua bán nhưng hiện nay đã mất. Sau khi mua chiếc xe thì hai vợ chồng sử dụng chung, việc bị cáo sử dụng xe để chở tài sản trộm cắp chị không hề hay biết. Ngày 18/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho chị, do đó chị không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đỗ Hữu D trình bày: Vào ngày 28/8/2021 anh mua của Nguyễn Văn H 01 (một) cây sắt; 01 (một) xà beng và 01 (một) ống sắt với số tiền 90.000đ (chín mươi nghìn đồng). Thời điểm mua anh không biết nguồn gốc số tài sản đó là do trộm cắp mà có. Khi Công an xã Quốc Toản đến làm việc, bị cáo đã trả lại anh số tiền trên nên anh không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSQH ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo trình bày lý do trộm cắp tài sản của anh Lục Văn Đ vì nghĩ tài sản anh Đ không dùng nữa nên bị cáo đem bán; còn đối với 02 (hai) bao thóc bị cáo cho rằng vợ mình mang thóc của nhà sang gửi nhờ nên đến lấy chứ không nghĩ đó là hành vi trộm cắp tài sản.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội của bị cáo là do muốn có tiền để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy và tiêu xài của bản thân, nên đã bất chấp quy định của pháp luật trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là sai nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm. Tại phiên tòa bị cáo khai báo quanh co đối với hành vi phạm tội vào ngày 19/10/2021 và 28/10/2021, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bị cáo vẫn có thái độ thành khẩn khai báo. Khi trình bày lời

luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa rút lại quyết định không đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 khoản Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý, do đó không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: Lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra; Biên bản xác định hiện trường và vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào sáng ngày 28/8/2021 Nguyễn Văn H đi qua trước nhà anh Lục Văn Đ nhìn thấy một số tài sản để dưới sân nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi về nhà, H quay trở lại nhà anh Đ lấy trộm 01 (một) cây sắt hình chữ T; 01 (một) xà beng; 01 (một) thanh sắt cong rồi đem đi bán được 90.000đ (chín mươi nghìn đồng).

Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Nguyễn Văn H tiếp tục lén lút, đột nhập vào nhà các bị hại thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 19/10/2021 lấy trộm của gia đình anh Lương Văn V 01 (một) bao thóc nặng

35kg (*ba mươi lăm kilogam*) đem bán được 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*); ngày 28/10/2021 lấy trộm 01 (*một*) bao thóc của ông Lương Văn H1 nhưng chưa kịp mang đi bán thì bị phát hiện.

Trước đó, ngày 15/7/2021 Nguyễn Văn H bị Công an xã Quốc Toàn, huyện Quảng Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” và “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định của Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Về nguyên nhân trộm cắp tài sản ngày 28/8/2021, bị cáo cho rằng anh Lục Văn Đ không sử dụng đến số tài sản bị trộm cắp nên bị cáo đã lấy đi bán. Khi thực hiện hành vi, bị cáo biết rõ tài sản đang có người quản lý nhưng vẫn cố ý trộm cắp; đối với 02 (*hai*) bao thóc, bị cáo nghĩ vợ mình mang thóc của nhà sang gửi nhờ nên sang lấy. Tuy nhiên, theo lời khai của bị hại Lương Văn V sau khi lấy trộm bao thóc, bị cáo gặp anh V trên đường nhưng có thái độ lảng tránh; khi chở bao thóc ra khỏi nhà ông Lương Văn H, bị ông H1 và anh V bắt gặp, bị cáo đã tìm cách bỏ chạy. Mặt khác, về thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản không có nhà để thực hiện hành vi một cách lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của các bị hại.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Để có tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội và trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nhưng bị cáo liên tiếp thực hiện tội phạm xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác.

Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa mặc dù bị cáo đưa ra các tình tiết nhằm giải thích cho hành vi của mình, tuy nhiên xét thấy đối với hành vi phạm tội bị cáo vẫn có thái độ thành khẩn khai báo, nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp với giá trị tài đều dưới 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản do đó cả 3 hành vi trên đều đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo năm 2021, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Các nhận định khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Đỗ Hữu D: Khi mua tài sản với Nguyễn Văn H, anh D không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không tiến hành lập hồ sơ xử lý đối với Đỗ Hữu D là có căn cứ.

[6]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt **Nguyễn Văn H** 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt 28/10/2021.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lương Thị T có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại Lục Văn Đ, Lương Văn V, Lương Văn H1, Nguyễn Thị Q có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đỗ Hữu D có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền